

Số: 03/KH-ĐGSBKTXH

Yên Thế, ngày 16 tháng 10 năm 2017

KẾ HOẠCH

Giám sát việc quản lý, sử dụng và khai thác các công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung; khảo sát việc sản xuất và cung cấp, buôn bán nước uống đóng chai, đóng bình trên địa bàn huyện

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015; Thực hiện Chương trình số 01/CTr-BKTXH ngày 06/02/2017 của Ban Kinh tế - Xã hội về Chương trình giám sát năm 2017, Quyết định số 03/QĐ – BKTXH ngày 11/10/2017 của Ban Kinh tế - Xã hội về việc thành lập Đoàn giám sát việc quản lý, sử dụng và khai thác các công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung; khảo sát việc sản xuất và cung cấp, buôn bán nước uống đóng chai, đóng bình trên địa bàn huyện, Đoàn giám sát xây dựng kế hoạch giám sát với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Qua giám sát, khảo sát đánh giá kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân trong việc quản lý, sử dụng và khai thác các công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung; việc sản xuất và cung cấp, buôn bán nước uống đóng chai, đóng bình trên địa bàn huyện.

- Đồng thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong việc quản lý, sử dụng và khai thác các công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung; việc sản xuất và cung cấp, buôn bán nước uống đóng chai, đóng bình trên địa bàn huyện, qua đó kiến nghị, đề xuất các biện pháp nhằm phát huy ưu điểm, khắc phục những tồn tại, hạn chế góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả trong việc quản lý, sử dụng và khai thác các công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung; việc sản xuất và cung cấp, buôn bán nước uống đóng chai, đóng bình trên địa bàn huyện trong thời gian tới.

2. Yêu cầu: Quá trình giám sát, khảo sát phải được tiến hành đúng luật, nghiêm túc, hiệu quả khách quan, đúng tiến độ. Những kiến nghị, đề xuất phải cụ thể, rõ ràng, sát với thực tế và có tính khả thi.

II. NỘI DUNG:

- Giám sát việc quản lý, sử dụng và khai thác các công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung trên địa bàn huyện.

- Khảo sát việc sản xuất và cung cấp, buôn bán nước uống đóng chai, đóng bình trên địa bàn huyện.

III. ĐỐI TƯỢNG, THÀNH PHẦN, THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG PHÁP GIÁM SÁT

1. Đối tượng giám sát, khảo sát:

- Giám sát trực tiếp các đơn vị được giao quản lý công trình/hệ thống:

+ UBND xã Xuân Lương (xem thực tế các công trình cấp nước tại 03 bản: Ven, Thượng Đồng, Xoan – Xã Xuân Lương);

+ UBND xã Canh Nậu (xem thực tế các công trình cấp nước tại 02 bản: Chay, Đình – Xã Canh Nậu);

+ Công ty CP Phát triển cộng đồng thế giới (xem thực tế tại hệ thống);

+ Công ty CP Cây xanh môi trường đô thị Yên Thế (xem thực tế tại hệ thống).

- Khảo sát trực tiếp:

+ Công ty CP đầu tư TM và Du lịch Yên Thế - Thôn Chẽ, xã Phồn Xương;

+ Các cơ sở: CS Hảo Oanh – Bản Xuân Môi, Xã Xuân Lương; CS Đào Hoàng Trang – Thôn Chỉ Chèo, xã Đồng Lạc; CS Tia Sáng – Thôn Đồng Lều, Xã Bồ Hạ; CS Hoàng Phương, Đãng Đô – Thôn Đông Kênh, xã Đông Sơn).

2. Thành phần làm việc giám sát, khảo sát:

2.1. Đối với UBND các xã:

- Thành phần Đoàn giám sát, khảo sát theo Quyết định số 03/QĐ - BKTXH ngày 11/10/2017 của Ban Kinh tế - Xã hội.

- Chủ tịch UBND xã, cán bộ Tài chính kế toán xã, cán bộ khuyến nông xã, Chủ tịch UBMTTQ xã, Trưởng bản, Bí thư chi bộ các bản nơi xây dựng các công trình cấp nước, đại diện 02 hộ gia đình đang sử dụng nước.

2.2. Đối với các công ty:

- Thành phần Đoàn giám sát, khảo sát theo Quyết định số 03/QĐ - BKTXH ngày 11/10/2017 của Ban Kinh tế - Xã hội.

- Lãnh đạo và toàn thể nhân viên của công ty.

2.3. Đối với các cơ sở:

- Thành phần Đoàn giám sát, khảo sát theo Quyết định số 03/QĐ - BKTXH ngày 11/10/2017 của Ban Kinh tế - Xã hội.

- Chủ cơ sở và nhân viên của cơ sở.

3. Thời gian thực hiện kế hoạch: Từ 12/10/2017 đến 12/11/2017.

- Từ ngày 12/10/2017 - 16/10/2017: Thông báo phân công nhiệm vụ đoàn giám sát, khảo sát; xây dựng, triển khai kế hoạch giám sát, khảo sát; gửi đề cương xây dựng báo cáo giám sát, khảo sát tới các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát.

- Từ 17/10/2017- 25/10/2017: Các đơn vị chịu sự giám sát xây dựng báo cáo (theo đề cương gợi ý gửi kèm). Đoàn giám sát ban hành thông báo lịch làm việc tới các đơn vị chịu sự giám sát.

- Ngày 26/10/2017: Các đơn vị chịu sự giám sát gửi báo cáo về Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - xã hội, HĐND huyện (Bà Trần Thị Hữu Hạnh - Phó Trưởng ban Kinh tế - xã hội – Phó Trưởng đoàn giám sát nhận 07 bản dấu đỏ - SĐT 0204.3.535893).

- Từ 27/10/2017- 02/11/2017: Đoàn giám sát họp để thống nhất phương pháp tiến hành giám sát. Các thành viên tiến hành nghiên cứu, xem xét báo cáo của các đơn vị và các văn bản, tài liệu liên quan. Tổ chức giám sát trực tiếp tại các đơn vị theo lịch làm việc.

- Từ 03/11/2017 - 12/11/2017: Đoàn giám sát báo cáo kết quả giám sát với Ban Kinh tế - Xã hội để tổng hợp kết quả, báo cáo Thường trực HĐND huyện, HĐND huyện theo quy định.

4. Phương pháp tiến hành

4.1. Đoàn giám sát xây dựng kế hoạch, đề cương báo cáo gửi tới các cơ quan, đơn vị, cơ sở chịu sự giám sát, khảo sát.

4.2. Các cơ quan, đơn vị, cơ sở chịu sự giám sát báo cáo bằng văn bản theo đề cương của đoàn giám sát, khảo sát và chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu, văn bản liên quan đến nội dung giám sát.

4.3. Tại các cơ quan, đơn vị, cơ sở giám sát, khảo sát trực tiếp, đoàn giám sát nghe Giám đốc công ty, Chủ tịch UBND các xã, chủ cơ sở báo cáo kết quả thực hiện theo đề cương; trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu để làm rõ các vấn đề liên quan đến nội dung giám sát, khảo sát; giải trình các vấn đề mà đoàn giám sát, khảo sát quan tâm.

4.4. Đoàn giám sát, khảo sát nhận xét, kết luận sơ bộ tại đơn vị giám sát, khảo sát trực tiếp và báo cáo kết quả đợt giám sát, khảo sát với Ban Kinh tế - Xã hội để tổng hợp báo cáo Thường trực HĐND và HĐND huyện theo luật định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đoàn giám sát, khảo sát thực hiện các nội dung đảm bảo theo kế hoạch đề ra.

2. Các đơn vị chịu sự giám sát, khảo sát nghiêm túc thực hiện kế hoạch này; có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ về báo cáo, hồ sơ, tài liệu, thành phần, địa điểm phục vụ công tác giám sát, khảo sát theo kế hoạch của Đoàn giám sát - Ban Kinh tế - Xã hội.

3. Các đơn vị chịu sự giám sát, khảo sát trực tiếp: Xây dựng báo cáo theo đề cương, gửi đoàn giám sát, khảo sát (Bà Trần Thị Hữu Hạnh - Phó Trưởng ban Kinh tế - xã hội nhận - SĐT 0204.3.535893), 07 bản dấu đỏ, chậm nhất ngày 26/10/2017.

4. Đoàn giám sát, khảo sát của Ban Kinh tế - xã hội đề nghị TT HĐND huyện, UBND huyện, Văn phòng HĐND và UBND huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan, các đại biểu HĐND huyện phối hợp thực hiện và tạo điều kiện để Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Xã hội hoàn thành tốt kế hoạch đã đề ra./.

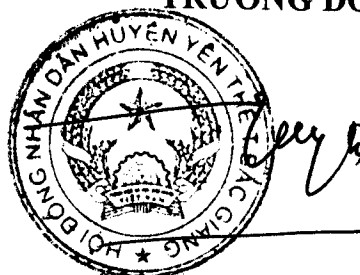
Nơi nhận:

- Lưu: BKTXH;
- Công ty CP Phát triển cộng đồng thế giới; Công ty CP Cây xanh môi trường đô thị Yên Thế; Công ty CP đầu tư TM và Du lịch Yên Thế; Các cơ sở: CS Hào Oanh – Xuân Lương; CS Đào Hoàng Trang – Đồng Lạc; CS Tia Sáng – Xã Bồ Hạ; CS Hoàng Phương, Đăng Đô – Đông Sơn).

Bản điện tử:

- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Thành viên ĐGS: Các thành viên Ban KT-XH, Phòng NN và PTNT, Trung tâm Y tế huyện;
- Lãnh đạo Ban Pháp chế;
- Công thông tin điện tử huyện;
- Đài TT - TH huyện;
- Lãnh đạo, CV VP HĐND huyện;
- UBND các xã: Xuân Lương, Canh Nậu.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN**



**TRƯỞNG BAN KINH TẾ - XÃ HỘI
Nguyễn Văn Tuyên**

PHỤ LỤC I

Đề cương: Báo cáo kết quả công tác quản lý, sử dụng và khai thác các công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung trên địa bàn
(Kèm theo Kế hoạch số 03/KH-ĐGS ngày 16/10/2017 của Đoàn giám sát – Ban Kinh tế - Xã hội)

Đối với các đơn vị chịu sự giám sát là:

- UBND xã Xuân Lương;
- UBND xã Canh Nậu;
- Công ty CP Phát triển cộng đồng thế giới;
- Công ty CP Cây xanh môi trường đô thị Yên Thế.

NỘI DUNG ĐỀ CƯƠNG:

I. KHÁI QUÁT VỀ ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CỦA ĐƠN VỊ QUẢN LÝ CÔNG TRÌNH:

- Đơn vị/công ty được thành lập năm nào?.....
- Tổng số lao động được sử dụng:.....
- + Biên chế:.....
- + Hợp đồng:.....
- + Số lao động tham gia BHXH, BHYT:.....
- Những thuận lợi, khó khăn của đơn vị khi được bàn giao quản lý công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung:
 - + Thuận lợi:.....
 - + Khó Khăn:.....

II. HIỆN TRẠNG VÀ ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG CÔNG TRÌNH ĐANG QUẢN LÝ

1. Cơ sở vật chất:

- Năm xây dựng công trình:.....
- Năm công trình được đưa vào sử dụng:.....
- Tổng giá trị công trình:.....
- Kinh phí xây dựng công trình từ nguồn nào?.....
- Công trình/hệ thống hiện đang được giao quản lý gồm những bộ phận nào? (kể tên tất cả các bộ phận/hạng mục):
 - + Diện tích (đất, sàn xây dựng):.....
 - + Các bể lọc/xử lý nước:.....
 - + Chiều dài đường ống (tuyến ống nước thô/ tuyến ống nước sạch:.....
 - + Các bộ phận khác:.....

- Công suất (thiết kế, thực tế):.....
- Công trình/bộ phận/hạng mục nào đang bị xuống cấp/hư hỏng?.....
- Đánh giá mức độ hiện trạng hoạt động thực tế của công trình (bền vững, trung bình, kém hiệu quả, không hoạt động):.....

2. Đánh giá nhưng ưu, nhược của công trình hiện đang được giao quản lý:

- Ưu điểm:.....
- Những tồn tại, hạn chế, những bất cập trong quá trình quản lý, vận hành, khai thác:.....

3. Đánh giá tác động đối với người dân và sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương:

- Tác động tích cực:.....
- Tác động tiêu cực:.....

III. CÔNG TÁC QUẢN LÝ CÔNG TRÌNH

- Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao công trình cho đơn vị để trực tiếp quản lý, sử dụng và khai thác từ thời gian nào? Theo Quyết định ngày/tháng/năm?:.....

- Thời gian được giao quản lý, khai thác các công trình là bao nhiêu năm?.....

- Tổng giá trị nhận nợ:.....

- Công tác quản lý, lưu trữ hồ sơ của công trình:

+ Hồ sơ hình thành và giao công trình cho đơn vị quản lý (Tài liệu liên quan đến đầu tư xây dựng công trình hoặc biên bản kiểm tra hiện trạng và xác định lại giá trị công trình; Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc giao công trình cho đơn vị quản lý; Biên bản bàn giao công trình):.....

+ Báo cáo kê khai công trình:

+ Cơ sở dữ liệu công trình:

+ Và các tài liệu khác có liên quan trong quá trình quản lý, sử dụng và khai thác công trình.....

- Số lượng lao động được giao nhiệm vụ bảo vệ, vận hành công trình:.....

- Các biện pháp/kế hoạch/quy chế của đơn vị đưa ra nhằm mục đích quản lý công trình theo quy định của pháp luật nhằm vận hành, khai thác công trình theo thiết kế:.....

- Bảo trì công trình: (bảo dưỡng thường xuyên, sửa chữa định kỳ và sửa chữa đột xuất nhằm duy trì tình trạng kỹ thuật và hoạt động bình thường của công trình):.....

- Chế độ thông tin/báo cáo của đơn vị với cơ quan giao quản lý:.....

IV. CÔNG TÁC SỬ DỤNG, KHAI THÁC CÔNG TRÌNH

- Phương thức vận hành:

+ Tự vận hành, khai thác hay giao khoán công trình?

+ Nếu giao khoán thì có Hợp đồng giao khoán không? Giao khoán ở nội dung nào: Vận hành, bảo trì hay thu tiền nước? có kiểm tra các nội dung đã giao khoán không?.....

- Nước thô được khai thác từ đâu (nước mặt/nước ngầm): Quá trình khai thác, xử lý nước được thực hiện như thế nào?.....

- Khối lượng nước sạch sản xuất trong năm:.....

- Tỷ lệ nước hao hụt:.....

- Phương án giá nước được UBND tỉnh phê duyệt là:.....
Đơn vị cấp nước tự quyết định giá nước sạch là:.....

- Tổng kinh phí thu được (tính từ khi đơn vị được giao quản lý):.....

- Việc trích khấu hao tài sản cố định:.....

- Thanh toán tiền nước: (Đơn vị trực tiếp thu hay giao khoán cho người đi thu? Thu bằng tiền mặt, có hóa đơn không? Thu theo tháng hay quý? Khách hàng đến đơn vị nộp tiền trực tiếp hay đơn vị đi thu?.....
Số lượng khách hàng/năm:.....

- Địa bàn cấp nước:.....

- Có bảo đảm cung cấp nước cho khách hàng liên tục, thường xuyên không? Có khi nào bị gián đoạn không?.....

- Hình thức cấp nước: (cấp nước tự chảy, cấp nước sử dụng bơm động lực, cấp nước bằng công nghệ hồ treo):.....

- Hợp đồng dịch vụ cấp nước: - Chất lượng nước có đảm bảo sạch không? Hàng năm các cơ quan chức năng có thực hiện kiểm tra, đánh giá chất lượng nước định kỳ theo quy định và thông báo kết quả kiểm tra tới đơn vị không? (các văn bản kiểm định kèm theo).....

- Đơn vị có đầu tư thiết bị đo đếm nước không? Chất lượng của đồng hồ nước:.....

- Có khi nào gây thiệt hại cho khách hàng sử dụng nước không? Nếu có, có bồi thường theo quy định không?.....

- Thái độ, phản ứng, mức độ hài lòng của người dân về chất lượng dịch vụ, giá thành, chất lượng nước như thế nào? có đơn khiếu nại của khách hàng sử dụng nước?:

V. Biện pháp quản lý, khai thác công trình trong thời gian tới

VI. Kiến nghị, đề xuất./

PHỤ LỤC II: Nội dung khảo sát các cơ sở sản xuất, cung cấp và buôn bán nước uống đóng bình, đóng chai trên địa bàn huyện

(Kèm theo Kế hoạch số 03/KH-ĐGS ngày 16/10/2017 của Đoàn giám sát – Ban Kinh tế - Xã hội)

Đối với các cơ sở khảo sát là:

- Công ty CP đầu tư TM và Du lịch Yên Thế - Thôn Chẽ, xã Phồn Xương;
- Các cơ sở: CS Hảo Oanh – Bản Xuân Môi, Xã Xuân Lương; CS Đào Hoàng Trang – Thôn Chi Chèo, xã Đồng Lạc; CS Tia Sáng – Thôn Đồng Lều, Xã Bồ Hạ; CS Hoàng Phương, Đăng Đô – Thôn Đông Kênh, xã Đông Sơn).

1. Hồ sơ hành chính, pháp lý của cơ sở:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: số....., cấp ngày..... do..... cấp.
- Chủ cơ sở:..... Sinh năm:.....
- Địa chỉ của chủ cơ sở :.....
- Địa chỉ cơ sở:.....
- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: số....., cấp ngày..... do..... cấp.
- Các giấy tờ khác có liên quan:.....
- Hồ sơ lưu trữ kết quả xét nghiệm từ khai thác nước nguồn cho đến thành phẩm theo quy định với từng lô sản phẩm:.....
- Số người lao động:..... Trong đó, trực tiếp....., gián tiếp:.....

2. Các điều kiện đối với cơ sở:

2.1. Địa điểm, môi trường:

- Diện tích để bố trí khu vực sản xuất m² có đảm bảo không? Các khu vực phụ trợ có thuận tiện cho hoạt động sản xuất, bảo quản và vận chuyển không?.....
- Khu vực sản xuất, bảo quản có bị ngập nước, đọng nước không?.....
- Có bị ảnh hưởng bởi động vật, côn trùng, vi sinh vật gây hại không? Có bị ảnh hưởng đến an toàn vệ sinh từ các khu vực ô nhiễm bụi, hóa chất độc hại và các nguồn gây ô nhiễm khác không?.....

2.2. Thiết kế và bố trí nhà xưởng:

- Nhà xưởng sản xuất và các khu vực phụ trợ có được thiết kế xây dựng đủ diện tích để bố trí thiết bị của dây chuyền sản xuất và phù hợp với công năng thiết kế của cơ sở không?.....

- Quy trình sản xuất nước uống có được bố trí theo nguyên tắc một chiều từ nguyên liệu đầu vào (nước thô) cho đến sản phẩm cuối cùng (nước sạch đóng bình) không?.....

- Khu vực chứa nước thô (các bể), khu vực xử lý, đóng gói, khu vực vệ sinh, thay đồ bảo hộ và các khu vực phụ trợ khác có được xây dựng tách biệt không?.....

- Khu vực chiết rót sản phẩm có kín không? Có tách biệt với các khu vực khác không? Và có được trang bị hệ thống diệt khuẩn không khí không?.....

- Có bố trí khu vực rửa và tiệt trùng bình/chai đựng nước không?.....

- Hệ thống thoát nước (cống/rãnh) có được che kín, bảo đảm vệ sinh và khai thông không?.....

- Nơi tập kết chất thải, rác thải có được để ở ngoài khu vực sản xuất và đảo đảm vệ sinh không?.....

2.3. Thông gió, chiếu sáng:

Cơ sở có bảo đảm thông thoáng cho khu vực sản xuất và bảo đảm ánh sáng để đáp ứng yêu cầu sản xuất, kiểm soát chất lượng nước không?...

2.4. Nguồn nước:

- Nguồn nước được khai thác để sản xuất nước uống đóng bình được khai thác từ đâu? có được kiểm tra ít nhất 12 tháng/lần không? Có phát hiện sự ô nhiễm nào hoặc yếu tố khác ảnh hưởng đến chất lượng nước không?

- Đối với nước phục vụ sản xuất (như để rửa tay, rửa thiết bị dụng cụ và vệ sinh cơ sở) có đảm bảo vệ sinh không?.....

3. Điều kiện đối với thiết bị, dụng cụ:

- Các thiết bị, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp trong quá trình sản xuất có đảm bảo an toàn, không gây ô nhiễm nước không?.....

- Phương tiện và khử trùng tay:

+ Có đủ thiết bị rửa tay, khử trùng tay, ủng, giầy, dép trước khi vào khu vực sản xuất nước?.....

+ Có bồn rửa tay/xà phòng/nước sát trùng/khăn lau tay...?.....

- Các thiết bị dùng trong sản xuất: có đủ không?.....có dễ làm vệ sinh không?.....

- Thiết bị phòng chống côn trùng, vi sinh vật gây hại: có sử dụng thuốc, động vật để diệt chuột, côn trùng và vi sinh vật gây hại trong khu vực sản xuất (không được sử dụng):.....

- Thiết bị dụng cụ giám sát, đo lường: có hay không? Nếu không có thì cơ sở có hợp đồng với đơn vị được phép kiểm nghiệm nào để kiểm nghiệm theo định kỳ không?.....

- Việc sử dụng chất tẩy rửa và sát trùng:

+ Để ở trong bao bì dễ nhận biết, có hướng dẫn sử dụng?.....

+ Chỉ được sử dụng các loại cho phép.

- Quy trình sản xuất được thực hiện như thế nào?.....

- Các bình/chai đựng nước do cơ sở nhập ở đâu hay tự sản xuất ra bình/chai đựng nước?.....
Có kiểm soát vệ sinh chai/bình trước khi chiết rót, đóng bình không?.....

4. Điều kiện về con người:

Người trực tiếp sản xuất có tuân thủ các quy định về thực hành vệ sinh cá nhân khi sản xuất?.....

5. Việc ghi nhãn sản phẩm:

Các thông tin ghi trên sản phẩm có rõ ràng về địa chỉ cơ sở, về các chỉ số chất lượng v.v... không?

6. Tình hình hoạt động cơ bản của cơ sở:

- Tổng số bình sản xuất/tháng:.....

- Giá tiêu thụ/bình?.....

- Tổng khách hàng/tháng:.....

- Địa bàn cung cấp:.....

- Cơ sở bán buôn hay bán lẻ:.....

7. Tình hình thực hiện các nội dung kiến nghị:

Cơ sở đã được những đơn vị nào đến kiểm tra:

+ Tên đơn vị kiểm tra:.....

+ Thời gian kiểm tra khi nào:.....

+ Nội dung kiến nghị, nhắc nhở của đoàn kiểm tra trước đối với cơ sở:.....

+ Tình hình khắc phục những kiến nghị, nhắc nhở nêu trên:...../.